

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/DS-PT
Ngày 04-04-2019
V/v “tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương
Ông Lại Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2019/TLPT-DS ngày 18-01-2019 về tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐ-PT ngày 28 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị T, sinh năm 1963;

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn G; sinh năm 1957;

Đều cư trú tại: Tổ dân phố Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh Nam Định.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn: Bà Đặng Thị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bà T, ông G có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn là bà Đặng Thị T trình bày:

Chiều ngày 11-12-2016 khi tiếp xúc cử tri tại thôn Tr, thị trấn M, bà đề nghị giải quyết lý do gia đình bà không được công nhận là gia đình văn hóa, gia đình ông G mái công lán ra đường ống nước, ống nước sạch phải ngâm vào rãnh

nước bản được công nhận là gia đình văn hóa. Tại cuộc họp có mặt chị Hương là con gái ông G, còn ông G vắng mặt. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông G đến nhà bà to tiếng, bà mở cửa ghé đầu ra thì thấy ông G đang xúc phạm bà và ném đất vào vai bà, do bị bất ngờ đầu bà bị đập vào cửa bị choáng thì chồng bà chạy đến ôm bà vào nhà.

Sáng hôm sau, ngày 12-12-2016 bà đi khám tại Trạm y tế thị trấn M rồi về nhà do chồng bà điều trị. Ngày 14-12-2016 bà xin chuyển lên Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Lộc chụp chiếu và về điều trị tại nhà. Nay bà đề nghị ông G phải bồi thường các khoản như sau: Tiền thu nhập bị mất trong 90 ngày; mỗi ngày bán hàng 100.000đ là $100.000 \times 90 = 9.000.000\text{đ}$; tiền công ông Th là chồng bà chăm sóc mỗi ngày 100.000đ, trong 90 ngày là: $100.000 \times 90 = 9.000.000\text{đ}$; tiền bồi thường cho việc ông G xúc phạm là: 10.000.000đ.

Tổng là 28.000.000đ. Ngoài ra, bà còn yêu cầu ông G phải công khai xin lỗi trước nhân dân.

Theo bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn là ông Nguyễn Văn G trình bày: Do có mâu thuẫn với bà T, nên tối ngày 11-12-2016, ông sang nhà bà T to tiếng, chửi tục một câu với bà T; ông xin nhận lỗi và công khai xin lỗi bà T trước Tòa. Còn việc bà T trình bày ông dùng đất ném bà T, ông khẳng định là không có. Đồng thời, ông không chấp nhận bồi thường bất cứ khoản nào như yêu cầu của bà T.

Người làm chứng là ông Nguyễn Hữu Th là chồng bà T trình bày:

Tối ngày 11-12-2016 ông G có sang chửi bà T và ném đất vào nhà, bà T giật mình đầu đập vào cánh cửa. Ông phải điều trị cho bà T 03 tháng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 21-9-2018 của Tòa án nhân dân thành huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định quyết định. Căn cứ các Điều 590, Điều 592 BLDS năm 2015; Điều 26, Điều 35 BLTTDS quyết định.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị T đối với ông Nguyễn Văn G về tiền công lao động, tiền công người phục vụ, tiền bồi thường danh dự nhân phẩm bị xúc phạm, tổng là 28.000.000đ. Bác yêu cầu buộc ông G công khai xin lỗi tại địa phương.

2. Chấp nhận việc ông G công khai xin lỗi bà T tại Tòa.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02-10-2018 bà Đặng Thị T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm buộc ông G phải bồi thường cho bà những khoản tiền gồm: Tiền công lao động bị mất do bà không thể đi làm được là $100.000\text{đ} \times 90 \text{ ngày} = 9.000.000\text{đ}$; tiền công người phục vụ là $100.000\text{đ} \times 90 \text{ ngày} = 9.000.000\text{đ}$; tiền bồi thường danh dự nhân phẩm là 10.000.000đ. Tổng số là 28.000.000đ và ông G phải công khai xin lỗi bà trước nhân dân.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bà T giữ nguyên đơn kháng cáo và trình bày: Vào khoảng 19h30 phút ngày 11-12-2016 ông G đến cổng nhà bà chửi tục, nghe thấy tiếng chửi bà dùng tay mở cửa thì ông G ném đất vào vai bà, do bất ngờ bà va

đập vào cánh cửa, sau đó bà đã đi khám ở Trạm y tế thị trấn M và Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Lộc. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông G phải bồi thường cho bà tổng là 28.000.000đ như đơn kháng cáo.

Ông G trình bày: Ông có hành vi chửi tục như bà T trình bày, ông xác định ông có lỗi và xin lỗi bà T tại phiên tòa phúc thẩm, còn ông không có hành vi ném đất vào vai bà T nên ông không bồi thường.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về đường lối giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bà T tự nguyện rút yêu cầu buộc ông G công khai xin lỗi trước nhân dân, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định ông G ném đất vào vai bà T do vậy ông G phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa án sơ thẩm theo phân tích ở trên, án phí giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét kháng cáo của bà Đặng Thị T thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T rút một phần kháng cáo về yêu cầu ông G phải xin lỗi công khai trước nhân dân. Xét thấy việc rút một phần kháng cáo của bà T là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 295, Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với việc rút kháng cáo này.

[2] Căn cứ đơn đề nghị ngày 12-12-2016 của bà T tại Công an thị trấn M; bản tường trình của bà T; căn cứ vào biên bản lấy lời khai của bà T tại Công an huyện Mỹ Lộc; biên bản làm việc ngày 13-12-2016 của Công an thị trấn M thu tại nhà ông Th bà T hai cục đất gồm 01 cục đất khoảng 5cm và một cục đất khoảng 1cm; căn cứ vào quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Do xuất phát từ mâu thuẫn về việc công nhận gia đình văn hóa nên vào khoảng 19h30 phút ngày 11-12-2016 ông G đến cổng nhà bà T chửi tục, bà T giơ tay mở cửa ghé đầu ra thì bị ông G ném đất vào vai, bà T hoảng sợ đập đầu vào cửa. Cấp sơ thẩm nhận định bà T bị ông G ném đất vào vai là có căn cứ.

[3] Căn cứ vào giấy chứng nhận của Trạm y tế Thị trấn M xác nhận ngày 12-12-2016 bà T lên Trạm y tế khám lúc 10h 15 phút với triệu chứng đau vai phải lan xuống cánh tay; tại vai phải hơi sưng. Chuẩn đoán sưng đau vai phải.

Tại bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Lộc chuẩn đoán bà T chấn thương vai do ngã ngày thứ ba/sỏi thận. Như vậy, hành vi của ông G ném đất vào vai bà T đã gây tổn thương tới sức khỏe, nhưng cấp sơ thẩm không buộc ông G phải bồi thường cho bà T là chưa phù hợp. Tuy nhiên, do vết thương quá nhẹ nên không ảnh hưởng tới sinh hoạt cá nhân, việc bà T yêu cầu bồi thường khoản tiền công người phục vụ không được chấp nhận. Sau khi bị ném bà T đã đi khám tại Trạm y tế và tại Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Lộc và không yêu cầu ông G bồi thường tiền chi phí điều trị, thuốc men nên không được xem xét giải quyết. Cấp phúc thẩm xét thấy, chỉ buộc ông G phải bồi thường cho bà T khoản tiền thu nhập bị mất trong 5 ngày là $100.000\text{đ}/\text{ngày} \times 5 \text{ ngày} = 500.000\text{đ}$ và khoản tiền tổn thất tinh thần là 2 tháng lương cơ bản là $1.390.000\text{đ}/\text{tháng lương} \times 2 = 2.780.000\text{đ}$, tổng là 3.280.000đ. Tại phiên tòa ông G đã bồi thường cho bà T số tiền 3.280.000đ.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bà T.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông G là người cao tuổi, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông G.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS, Điều 295, Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Đặng Thị T. Sửa án sơ thẩm.
2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị T.
3. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của bà T về yêu cầu ông Nguyễn Văn G phải công khai xin lỗi trước nhân dân.

Buộc ông Nguyễn Văn G phải bồi thường cho bà Đặng Thị T các khoản sau:

Khoản tiền thu nhập bị mất là 500.000đ; khoản tiền tổn thất tinh thần là 2.780.000đ. Tổng cộng là 3.280.000đ. Bà T đã nhận đủ số tiền bồi thường là 3.280.000đ của ông G.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn cho ông Nguyễn Văn G.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.